SỞ Y TẾ TP HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN AN BÌNH

Số: 1182 /TB-BVAB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Qúy Công ty (Nhà thầu)

Bệnh viện An Bình kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Về việc Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống thang máy và thang cuốn tại Khu A của Bệnh viện An Bình năm 2026 – 2027

2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

5. Địa điểm thực hiện: Số 146 An Bình, Phường An Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: Tối thiểu 04 tháng kể từ ngày ký.

7. Yêu cầu về chào giá: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, và các chi phí khác có liên quan.

8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: **Trước 16 giờ 00 phút ngày 19/11/2026.**

9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá : **Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.** Trường hợp cần trao đổi, làm rõ các nội dung liên quan đến yêu cầu chào giá, Quý đơn vị vui lòng liên hệ Bà Đoàn Lê Thủy Tiên – Chuyên viên Tổ mua sắm, Bệnh viện An Bình, số điện thoại: 0983.767.267.

10. Yêu cầu khác: Hồ sơ chào giá bao gồm các tài liệu sau:

+ Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu) theo mẫu đính kèm hoặc mẫu của công ty;

+ Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu (nếu có);

+ Hợp đồng tương tự đã thực hiện hoặc đang thực hiện, ký từ năm 2024 trở về sau; hoặc thông báo trúng thầu (nếu có).

Trân trọng ./.

Nơi nhận:
- Như trên.
- Lưu: VT, TMS; (ĐLTT.02b).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN AN BÌNH

Vũ Minh Đức

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC DỊCH VỤ

(Kèm theo Thông báo mời chào giá số: 1182../TB-BVAB ngày 13./11../2026)

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng
1	2	3	4	5
1	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 1000 kg, 13 điểm dừng (Tên thang: P1)	Theo phụ lục 2 đính kèm	Lần	12
2	Bảo trì, bảo dưỡng điện, tải trọng 1000 kg, 13 điểm dừng (Tên thang: P2)		Lần	12
3	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 1000 kg, 13 điểm dừng (Tên thang: P3)		Lần	12
4	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 1600kg, 13 điểm dừng (Tên thang: P4)		Lần	12
5	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 1600kg, 13 điểm dừng (Tên thang: P5)		Lần	12
6	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 1600kg, 13 điểm dừng. (Tên thang: P6)		Lần	12
7	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 550 kg, 11 điểm dừng (Tên thang: P7)		Lần	12
8	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 630 kg, 2 điểm dừng (Tên thang: P8)		Lần	12
9	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 630 kg, 5 điểm dừng (Tên thang: P9)		Lần	12
10	Bảo trì, bảo dưỡng thang cuốn tải khách (Tên thang: E1)		Lần	12
11	Bảo trì, bảo dưỡng thang cuốn tải khách (Tên thang: E2)		Lần	12

PHỤ LỤC 2: YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Đính kèm Thông báo mời chào giá số: 1182 /TB- BVAB ngày 13 / 11 / 2026)

I. YÊU CẦU CHUNG

– Cung cấp dịch vụ Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống thang máy và thang cuốn tại Khu A của Bệnh viện An Bình năm 2026 – 2027.

– Đảm bảo hệ thống thang máy và thang cuốn hoạt động ổn định, an toàn, đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và không gây gián đoạn hoạt động của bệnh viện.

– Phát hiện và xử lý sớm các vấn đề kỹ thuật, giảm thiểu nguy cơ sự cố, đảm bảo an toàn cho người sử dụng và không gây gián đoạn hoạt động của bệnh viện.

– Địa điểm thực hiện dịch vụ: 146 An Bình, Phường An Đông, TP.HCM.

– Thời gian thực hiện dịch vụ: 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

II. PHẠM VI CÔNG VIỆC

– Nhà thầu sẽ thực hiện bảo trì, bảo dưỡng định kỳ và sửa chữa đột xuất (nếu có) cho hệ thống thang máy và thang cuốn tại Bệnh viện An Bình năm 2026 – 2027, cụ thể như sau:

+ Thang máy điện: 09 thang Khu A: P1, P2, P3, P4, P5, P6, P7, P8, P9.
+ Thang cuốn: 2 thang Khu A: E1, E2.
+ Tần suất bảo trì: 01 lần/tháng cho mỗi thiết bị

III. DANH MỤC

STT	Danh mục dịch vụ	Thông số kỹ thuật thang máy, thang cuốn	Đơn vị tính	Khối lượng
1	2	3	4	5
1	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 1000 kg, 13 điểm dừng (Tên thang: P1).	Đối tượng: Thang máy điện; Mã hiệu: Nexiez MR; Nhà chế tạo: Mitsubishi Electric; Xuất xứ: Thái Lan; Tải trọng: 1000 kg; Vận tốc nâng: 105 m/min; Số điểm dừng: 13 điểm; Tần suất thực hiện: 01 lần/tháng.	Lần	12
2	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 1000 kg, 13 điểm dừng (Tên thang: P2).	Đối tượng: Thang máy điện; Mã hiệu: Nexiez MR; Nhà chế tạo: Mitsubishi Electric; Xuất xứ: Thái Lan; Tải trọng: 1000 kg; Vận tốc nâng: 105 m/min; Số điểm dừng: 13 điểm. Tần suất thực hiện: 01 lần/tháng.	Lần	12

STT	Danh mục dịch vụ	Thông số kỹ thuật thang máy, thang cuốn	Đơn vị tính	Khối lượng
1	2	3	4	5
3	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 1000 kg, 13 điểm dừng (Tên thang: P3).	Đối tượng: Thang máy điện; Mã hiệu: Nexiez MR; Nhà chế tạo: Mitsubishi Electric; Xuất xứ: Thái Lan; Tải trọng: 1000 kg; Vận tốc nâng: 105 m/min; Số điểm dừng: 13 điểm. Tần suất thực hiện: 01 lần/tháng.	Lần	12
4	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 1600kg, 13 điểm dừng (Tên thang: P4)	Đối tượng: Thang máy điện; Mã hiệu: Nexiez MR; Nhà chế tạo: Mitsubishi Electric; Xuất xứ: Thái Lan; Tải trọng: 1600 kg; Vận tốc nâng: 105 m/min; Số điểm dừng: 13 điểm. Tần suất thực hiện: 01 lần/tháng.	Lần	12
5	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 1600kg, 13 điểm dừng (Tên thang: P5).	Đối tượng: Thang máy điện; Mã hiệu: Nexiez MR; Nhà chế tạo: Mitsubishi Electric; Xuất xứ: Thái Lan; Tải trọng: 1600 kg; Vận tốc nâng: 105 m/min; Số điểm dừng: 13 điểm. Tần suất thực hiện: 01 lần/tháng.	Lần	12
6	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 1600kg, 13 điểm dừng. (Tên thang: P6).	Đối tượng: Thang máy điện; Mã hiệu: Nexiez MR; Nhà chế tạo: Mitsubishi Electric; Xuất xứ: Thái Lan; Tải trọng: 1600 kg; Vận tốc nâng: 105 m/min; Số điểm dừng: 13 điểm; Tần suất thực hiện: 01 lần/tháng.	Lần	12
7	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 550 kg, 11 điểm dừng (Tên thang: P7)	Đối tượng: Thang máy điện; Mã hiệu: Nexiez MR; Nhà chế tạo: Mitsubishi Electric; Xuất xứ: Thái Lan; Tải trọng: 550 kg; Vận tốc nâng: 105 m/min; Số điểm dừng: 11 điểm; Tần suất thực hiện: 01 lần/tháng.	Lần	12

STT	Danh mục dịch vụ	Thông số kỹ thuật thang máy, thang cuốn	Đơn vị tính	Khối lượng
1	2	3	4	5
8	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 630 kg, 2 điểm dừng (Tên thang: P8).	Đối tượng: Thang máy điện; Mã hiệu: Nexiez MRL; Nhà chế tạo: Mitsubishi Electric; Xuất xứ: Thái Lan; Tải trọng: 630 kg; Vận tốc nâng: 60 m/min; Số điểm dừng: 2 điểm; Tần suất thực hiện: 01 lần/tháng.	Lần	12
9	Bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện, tải trọng 630 kg, 5 điểm dừng (Tên thang: P9).	Đối tượng: Thang máy điện; Mã hiệu: Mitsubishi Nexiez MRL; Nhà chế tạo: Mitsubishi Electric; Xuất xứ: Thái Lan; Tải trọng: 630 kg; Vận tốc nâng: 60 m/min; Số điểm dừng: 5 điểm; Tần suất thực hiện: 01 lần/tháng.	Lần	12
10	Bảo trì, bảo dưỡng thang cuốn tải khách (Tên thang: E1).	Đối tượng: Thang cuốn; Mã hiệu: Escalator Series ZZJ-SE-S800; Năng suất: 6750 người/giờ; Vận tốc nâng: 30m/phút; Số tầng làm việc: GF-1F Chiều cao nâng: 5m; Góc nâng: 35°, Chiều rộng bậc: 800mm; Nhà chế tạo: Mitsubishi Electric; Xuất xứ: Thái Lan; Tần suất thực hiện: 01 lần/tháng.	Lần	12
11	Bảo trì, bảo dưỡng thang cuốn tải khách (Tên thang: E2).	Đối tượng: Thang cuốn; Mã hiệu: Mitsubishi ZZJ-SE-S800; Năng suất: 6750 người/giờ; Vận tốc nâng: 30m/phút; Số tầng làm việc: GF-1F Chiều cao nâng: 5m; Góc nâng: 35°, Chiều rộng bậc: 800mm; Nhà chế tạo: Mitsubishi Electric; Xuất xứ: Thái Lan; Tần suất thực hiện: 01 lần/tháng.	Lần	12

IV. YÊU CẦU KỸ THUẬT CHI TIẾT

1. Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ

1.1 Đối với thang máy điện Khu A: P1, P2, P3, P4, P5, P6, P7, P8, P9

a. Kiểm tra buồng máy:

- Kiểm tra nhiệt độ buồng máy;
- Kiểm tra tình trạng hoạt động của máy kéo, động cơ, puly phụ;
- Kiểm tra tình trạng hoạt động thắng, siết chặt các chốt thắng và đầu dây công tắc thắng;
- Kiểm tra tình trạng hoạt động của bộ khống chế vượt tốc;
- Kiểm tra và vệ sinh các bo mạch và các thiết bị trong tủ điều khiển;
- Kiểm tra tình trạng hoạt động và điện áp tủ cứu hộ tự động (MELD);
- Kiểm tra mức nhớt hộp số máy kéo, xử lý nếu có rò rỉ;
- Kiểm tra Governor và bôi trơn các chi tiết chuyển động.

b. Kiểm tra phòng thang:

- Kiểm tra trạng thái đóng, mở cửa, tốc độ đóng mở;
- Kiểm tra hoạt động của bánh xe treo cửa, dây curoa và ngưỡng cửa;
- Kiểm tra hoạt động của các nút nhấn gọi tầng và màn hình hiển thị;
- Kiểm tra hoạt động công tắc an toàn cửa, thanh an toàn cửa, cảm biến cửa;
- Kiểm tra hệ thống chiếu sáng phòng thang, đèn cứu hộ khẩn cấp, hệ thống liên lạc (Interphone);
- Kiểm tra các vách, trần, sàn cabin, siết chặt nếu cần.

c. Kiểm tra cửa tầng:

- Kiểm tra trạng thái hoạt động đóng, mở cửa tại các tầng;
- Kiểm tra hoạt động của bánh xe treo cửa, cáp cửa và puly;
- Kiểm tra hoạt động các nút nhấn gọi tầng và hiển thị;
- Kiểm tra hoạt động bộ khóa cửa tầng.

d. Kiểm tra hố thang:

- Kiểm tra hoạt động các công tắc an toàn;
- Vệ sinh và kiểm tra hoạt động thắng cơ;
- Kiểm tra độ căng cáp, sự rỉ sét cáp tải;
- Kiểm tra bộ kiểm soát tải;
- Kiểm tra tổng quát ray cabin và đối trọng.

e. Kiểm tra vận hành

- Kiểm tra trạng thái khởi động, tăng/giảm tốc, dừng tầng;
- Đánh giá độ êm, độ chính xác khi dừng tầng.

1.2 Đối với thang cuốn tải khách Khu A: E1, E2

a. Kiểm tra khu vực tủ điều khiển trên và máy kéo (Upper Station)

- Kiểm tra hoạt động của các relay, contactor,....;
- Vệ sinh và kiểm tra độ ẩm, nhiệt độ tủ điều khiển;
- Kiểm tra điện áp nguồn chính, nguồn chiếu sáng, các điểm nối đất v.v...;

– Kiểm tra độ chắc chắn của tất cả các điểm nối điện;
– Kiểm tra độ êm, độ ồn, tình trạng cơ học của các chi tiết bên trong động cơ;
– Kiểm tra nhiệt độ khi động cơ kéo; biến tần làm việc bình thường;
– Kiểm tra mức dầu, độ nhớt của dầu hộp số;
– Kiểm tra thông gió khu vực máy kéo, biến tần v.v…;
– Kiểm tra hoạt động của thắng;
– Kiểm tra độ dày của các bố thắng;
– Kiểm tra độ tự giữ của cuộn solenoid;
– Kiểm tra khả năng tự khóa của các thắng cơ (nếu có).
– Kiểm tra độ căng, dầu nhớt, contact kiểm soát (nếu có) của xích kéo chính;
– Kiểm tra mức dầu; độ nhớt của các hộp dầu bôi trơn tự động;
– Kiểm tra tổng quát về độ ồn, nhiệt v.v… tất cả các bộ phận quay;
– Kiểm tra hoạt động các bộ cảm biến quang học (nếu có);
– Kiểm tra đảm bảo các công tắc an toàn trong khu vực này khi bị tác động thì buộc thang cuốn ngừng hoạt động; contact đầu vào tay vin, contact chiếu nghỉ, contact xích v.v…;
– Kiểm tra cao su giảm chấn giữa thang cuốn và sàn nhà;
– Vệ sinh tổng quát.

b. Kiểm tra khu vực tủ điều khiển dưới thang cuốn (Lower Station)

– Kiểm tra tổng quát tủ điều khiển, điều kiện độ ẩm, nhiệt độ, vệ sinh;
– Kiểm tra điều kiện hoạt động bình thường của các relay, contactor v.v…;
– Kiểm tra độ chắc chắn của các điểm nối điện;
– Kiểm tra hoạt động bình thường độ êm, độ ồn, tình trạng cơ học của các chi tiết quay;
– Kiểm tra các lò xo căng xích bậc thang;
– Kiểm tra, vô dầu cho các guốc dẫn hướng, các vòng bi, các điểm cao su chuyển hướng;
– Kiểm tra hoạt động các bộ cảm biến quang học (nếu có);
– Kiểm tra đảm bảo tất cả các công tắc an toàn trong khu vực này khi bị tác động thì buộc thang cuốn ngừng hoạt động; contact đầu vào tay vin, contact chiếu nghỉ, contact xích v.v…;
– Kiểm tra cao su giảm chấn giữa thang cuốn và sàn nhà;
– Vệ sinh tổng quát.

c. Kiểm tra khu vực giữa (Body)

– Kiểm tra hoạt động bình thường, độ êm, độ ồn, tình trạng cơ học của các chi tiết di động, liên kết v.v…;
– Kiểm tra độ ngang của các bậc thang, khe hở kỹ thuật với chiếu nghĩ, vách;
– Kiểm tra chức năng hoạt động của contact an toàn (nếu có);
– Kiểm tra độ căng cần thiết của dây curoa kéo tay băng;
– Kiểm tra độ căng, dầu nhớt, contact kiểm soát (nếu có) của xích kéo tay

băng;

– Kiểm tra các chuỗi quét tĩnh điện của tay băng;

– Kiểm tra tác động cơ học, quang học của bộ cảm biến quang học kiểm soát tay băng;

– Kiểm tra tác động cơ học, quang học của bộ cảm biến quang học kiểm soát bậc thang trên;

– Kiểm tra tác động cơ học, quang học của bộ cảm biến quang học kiểm soát bậc thang dưới;

– Kiểm tra các chuỗi quét tĩnh điện của bậc thang;

– Kiểm tra tình trạng hoạt động tốt của các bánh xe (roller) bậc thang;

– Kiểm tra tình trạng hoạt động tốt của các bánh xe (roller) hướng dẫn tay băng;

– Kiểm tra đảm bảo khi công tắc an toàn bị tác động thì buộc thang cuốn ngừng hoạt động;

– Vệ sinh các rãnh trượt trái, phải.

d. Kiểm tra khu vực bên ngoài thang cuốn

– Kiểm tra các biển báo an toàn tại các điểm giao giữa hai thang được gắn đúng và đầy đủ;

– Kiểm tra tình trạng, chức năng làm việc của các ổ khóa, đèn báo (nếu có);

– Kiểm tra các hướng dẫn sử dụng được gắn đúng và đầy đủ;

– Kiểm tra thanh chắn, lan can tại 2 đầu thang cuốn đảm bảo chắc chắn và an toàn;

– Kiểm tra các tấm che bên ngoài trong tình trạng tốt và chắc chắn.

2. Sửa chữa đột xuất

– Nhà thầu phải có đội ngũ kỹ thuật viên sẵn sàng xử lý sự cố 24/7, bao gồm cả ngày lễ, Tết với thời gian phản hồi tối đa 01 giờ kể từ khi nhận thông báo.

3. Kiểm định an toàn

– Hỗ trợ bệnh viện thực hiện kiểm định an toàn định kỳ theo quy định của nhà nước.

– Cung cấp tài liệu kỹ thuật và hồ sơ kiểm định cần thiết.

4. Yêu cầu về thiết bị và vật tư

– Cung cấp các vật tư tiêu hao thông thường (dầu, mỡ, giẻ lau, giấy nhám,..) nằm trong chi phí bảo trì trọn gói.

– Cung cấp và thay thế miễn phí các vật tư, linh kiện có giá trị dưới 200.000 VNĐ. Các linh kiện này phải là hàng chính hãng, có chứng nhận xuất xứ và chứng nhận chất lượng.

– Có đầy đủ dụng cụ, thiết bị chuyên dụng phục vụ công tác bảo trì, sửa chữa.

– Các thiết bị, dụng cụ sử dụng trong bảo trì phải được hiệu chuẩn định kỳ và đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật.

5. Yêu cầu về báo cáo

– Sau mỗi lần bảo trì định kỳ, nhà thầu phải lập báo cáo cho bệnh viện.

– Báo cáo phải thể hiện rõ các hạng mục đã kiểm tra, tình trạng thiết bị trước và sau bảo trì, nguy cơ, giải pháp, các đề xuất, kiến nghị (nếu có) và đề xuất thay thế linh kiện nếu cần (kèm báo giá riêng).

6. Yêu cầu về nhân sự

– Có đội ngũ kỹ thuật viên được đào tạo chuyên nghiệp về thang máy, thang cuốn, có chứng chỉ chuyên môn và chứng chỉ an toàn lao động.

– Bố trí ít nhất 01 nhân sự phụ trách chung và đội ngũ kỹ thuật viên thường trực đảm bảo yêu cầu về thời gian đáp ứng khi có sự cố.

7. Yêu cầu an toàn và biện pháp đảm bảo an toàn

– Nhà thầu phải tuân thủ các quy định an toàn theo QCVN hiện hành.

– Trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ cá nhân cho kỹ thuật viên và chịu hoàn toàn trách nhiệm về an toàn lao động trong quá trình làm việc tại bệnh viện.

– Khu vực bảo trì phải được rào chắn và gắn biển cảnh báo rõ ràng.

8. Cam kết của nhà thầu

– Đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, đạt tiêu chuẩn kiểm định theo quy định sau mỗi đợt bảo trì.

– Hỗ trợ kỹ thuật 24/7 bao gồm lễ, tết, cam kết có mặt tại hiện trường trong vòng 1 giờ kể từ khi nhận thông báo sự cố khẩn cấp.

– Đảm bảo không làm gián đoạn hoạt động của bệnh viện trong quá trình bảo trì (trừ trường hợp bất khả kháng, cần thông báo trước).

PHỤ LỤC 3: MẪU CHÀO GIÁ

(Kèm theo Thông báo mời chào giá số: 1182../TB-BVAB ngày 13/11./2026)

Công ty:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện An Bình

Địa chỉ: 146 An Bình, Phường An Đông, TP. Hồ Chí Minh

Theo Thông báo mời chào giá số ……../TB-BVAB ngày tháng năm 2026 của Bệnh viện An Bình, Công ty… báo giá như sau:

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá đã bao gồm VAT (VND)	Thành tiền đã bao gồm VAT (VND)
1	Bảo trì thang máy điện, tải trọng 1000 kg, 13 điểm dừng (Tên thang: P1)	…	…	…	…	…
2	Bảo trì thang máy điện, tải trọng 1000 kg, 13 điểm dừng (Tên thang: P2)	…	…	…	…	…
	….					
Tổng cộng:						
Số tiền bằng chữ:						

Ghi chú:

1. Nhà thầu điền đầy đủ thông tin và các giấy tờ liên quan (nếu có)
2. Giá chào là giá đã bao gồm phí vận chuyển, bàn giao, các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có)
3. Cung cấp dịch vụ đáp ứng theo yêu cầu tại **Phụ lục 2** được đính kèm trong Thông báo mời chào giá
4. Báo giá có hiệu lực…. từ ngày chào giá./.

Ngày tháng năm 2026

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)